TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 19/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19/9/2019
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; bà Vũ Thị Mai Hường

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên toà: ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** chị Lê Thị Th, sinh năm 1984; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố 4, thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở hiện nay: xóm T, thôn Duyên Gi, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Có đơn xin vắng mặt.

*** Bị đơn:** anh Lã Văn Đ, sinh năm 1980; Địa chỉ: tổ dân phố 4, thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Th trình bầy: Chị và anh Đ đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 14/5/2002 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ mải chơi, thiếu trách nhiệm với gia đình, vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi vã, xúc phạm danh dự nhân phẩm, nhiều lần xảy ra xô xát, vợ chồng ly thân nhiều lần, lần gần đây từ năm 2018 do bị anh Đ đánh, không chịu nổi chị đã phải bỏ về ở nhà mẹ đẻ của chị, vợ chồng ly thân từ đó không quan tâm gì đến nhau, nay chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống vì vậy chị xin được ly hôn anh Đ.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lã Văn Đ trình bày: anh thừa nhận về điều kiện, thủ tục đăng ký kết hôn của anh và chị Th. Anh cũng thừa nhận vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống cũng như trong việc giáo dục con, vợ chồng cãi vã, có lần xảy ra xô xát và tổ dân phố đã phải giải quyết, vợ chồng anh ly thân nhiều lần do chị Th tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, lần ly thân gần đây từ năm 2018 đến nay. Nay chị Th xin ly hôn anh không đồng ý vì không muốn con chung phải khổ.

* Về con chung: Chị Th, anh Đ cùng trình bày vợ chồng có hai con chung tên là Lã Văn H1, sinh ngày 23/3/2003 và Lã Thị H2 sinh ngày 05/9/2006. Từ khi vợ chồng ly thân con chung do chị Th nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Th xin nuôi hai con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ xin nuôi cháu H2 và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: anh Đ giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị xử ly hôn giữa chị Lê Thị Th và anh Lã Văn Đ; về con chung: giao chị Lê Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lã Thị H2, giao anh Lã Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lã Văn H1; chị Th, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: không đặt ra giải quyết, ngoài ra còn đề nghị về án phí.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn chị Lê Thị Th tuy nhiên chị Th đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Th tại phiên tòa.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Th và anh Lã Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 14/5/2002 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận. Vợ chồng thường xảy ra cãi vã, xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau, nhiều lần xảy xô xát, có lần địa phương đã phải

can thiệp giải quyết, sau những lần như vậy chị Th bỏ về sinh sống tại nhà mẹ đẻ, lần ly thân gần đây nhất từ năm 2018 đến nay không quan tâm gì đến nhau.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh và tồn tại trong một thời gian mà không được cải thiện, nay chị Th kiên quyết xin ly hôn, nhận thấy đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần xử ly hôn giữa chị Th và anh Đ là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là Lã Văn H1, sinh ngày 23/3/2003 và Lã Thị H2 sinh ngày 05/9/2006. Xét nguyện vọng nuôi con chung của các đương sự và để đảm bảo quyền nuôi con của các đương sự, đảm bảo phát triển tốt tâm sinh lý của các cháu cần giao chị Th nuôi dưỡng cháu Lã Thị H2, giao anh Đ nuôi dưỡng cháu Lã Văn H1 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị Th, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí ly hôn sơ thẩm* chị Lê Thị Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử ly hôn giữa chị Lê Thị Th và anh Lã Văn Đ.

2. Về con chung: Giao chị Lê Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lã Thị H2 sinh ngày 05/9/2006 và giao anh Lã Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lã Văn H1 sinh ngày 23/3/2003 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị Th, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Th, anh Đ và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Đ, chị Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: chị Lê Thị Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Th đã nộp theo biên lai số 0003054 ngày 07/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Anh Lã Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Thị Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Duy Tiên.
- Chi cục THA huyện Duy Tiên.
- UBND tt Hòa Mạc;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 15 tháng 5 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; Ông Trần Đức Liên.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 17/2019/TLST–HNGĐ ngày 15 tháng 2 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa:

**** Nguyên đơn:*** Anh Đỗ Trung Hoàng, sinh năm 1987; Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

**** Bị đơn:*** Chị Tô Thị Kim Huệ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Xử ly hôn giữa anh Đỗ Trung Hoàng và chị Tô Thị Kim Huệ.

2. Về con chung: Giao anh Đỗ Trung Hoàng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Thanh Thảo sinh ngày 29/12/2014; giao chị Tô Thị Kim Huệ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Minh Đức sinh ngày 31/5/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Đỗ Trung Hoàng, chị Tô Thị Kim Huệ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung

theo quy định của pháp luật. Anh Hoàng, chị Huệ và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Huệ, anh Hoàng trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: anh Đỗ Trung Hoàng phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Hoàng đã nộp theo biên lai số 0000399 ngày 15/2/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Tô Thị Kim Huệ, anh Đỗ Trung Hoàng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.